

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2023

Số: 04 /QĐ-BTĐD

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Sinh thái và Cảnh quan thiên nhiên

CỤC TRƯỞNG CỤC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC

Căn cứ Quyết định số 3025/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Sinh thái và Cảnh quan thiên nhiên và Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Sinh thái và Cảnh quan thiên nhiên là tổ chức hành chính trực thuộc Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học (sau đây gọi tắt là Cục) có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học (sau đây gọi tắt là Cục trưởng) quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật trên phạm vi cả nước về: bảo tồn, sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan thiên nhiên, chi trả dịch vụ hệ sinh thái và bồi hoàn đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Cục trưởng

a) Dự thảo chiến lược, cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan thiên nhiên, chi trả dịch vụ hệ sinh thái và bồi hoàn đa dạng sinh học thuộc phạm vi quản lý của Cục.

b) Kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy chế, quy trình, hướng dẫn kỹ thuật về bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan thiên nhiên, chi trả dịch vụ hệ sinh thái và bồi hoàn đa dạng sinh học.

2. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, quy chuẩn, tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật, chương



trình, đề án, dự án, chuyên môn, nghiệp vụ về bảo tồn và sử dụng bền vững hệ sinh thái tự nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan thiên nhiên, chi trả dịch vụ hệ sinh thái và bồi hoàn đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật.

3. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước quan trọng trên phạm vi toàn quốc theo quy định của pháp luật.

4. Hướng dẫn, triển khai và kiểm tra các hoạt động về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước; tổ chức lập, thẩm định và trình Bộ trưởng ban hành và điều chỉnh Danh mục các vùng đất ngập nước quan trọng trên phạm vi cả nước; hướng dẫn điều tra, đánh giá các vùng đất ngập nước và đề xuất, cập nhật, điều chỉnh Danh mục các vùng đất ngập nước quan trọng trên phạm vi toàn quốc.

5. Hướng dẫn tổ chức điều tra, đánh giá xác định mức độ suy thoái và phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên; tổ chức phục hồi hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn việc thực hiện các hoạt động chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học và chi trả dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên, không bao gồm chi trả dịch vụ môi trường rừng.

7. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động phát triển dựa vào giá trị của thiên nhiên theo quy định của pháp luật; thúc đẩy các mô hình bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng.

8. Hướng dẫn, tổ chức kiểm kê, đánh giá các dịch vụ hệ sinh thái tự nhiên, thực hiện các giải pháp phát triển bền vững vốn tự nhiên và đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật.

9. Hướng dẫn việc kiểm soát tác động tới đa dạng sinh học trong cảnh quan thiên nhiên và vùng đất ngập nước quan trọng theo quy định của pháp luật; hướng dẫn đánh giá tác động đa dạng sinh học trong cảnh quan thiên nhiên và vùng đất ngập nước quan trọng; các phương án bồi hoàn đa dạng sinh học trong đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật.

10. Tham gia ý kiến về nội dung đánh giá tác động tới đa dạng sinh học trong cảnh quan thiên nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng; phương án bồi hoàn đa dạng sinh học trong đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

11. Tham gia, tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật, hướng dẫn kỹ thuật về bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, quản lý và bảo vệ môi trường cảnh quan thiên nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng theo quy định của pháp luật;

12. Hướng dẫn kỹ thuật, xây dựng và thực hiện các chương trình điều tra thống kê, kiểm kê về các vùng đất ngập nước; chủ trì lập và tổ chức công bố báo

cáo vùng đất ngập nước trên phạm vi toàn quốc; hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương lập báo cáo về các vùng đất ngập nước theo quy định của pháp luật.

13. Xây dựng và triển khai các hoạt động khoa học và công nghệ về bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, cảnh quan thiên nhiên, phục hồi hệ sinh thái, bồi hoàn đa dạng sinh học, các hoạt động phát triển dựa vào giá trị của thiên nhiên và các nhiệm vụ theo phân công của Cục trưởng;

14. Hướng dẫn việc lập hồ sơ đề cử công nhận và quản lý các khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế (khu Ramsar) theo Công ước Ramsar, Khu dự trữ sinh quyển thế giới; trình thành lập và tổ chức hội đồng thẩm định hồ sơ đề cử công nhận khu Ramsar, Khu dự trữ sinh quyển thế giới; hướng dẫn kỹ thuật về quản lý và bảo vệ môi trường các khu Ramsar, Khu dự trữ sinh quyển thế giới.

15. Tham mưu, giúp Cục trưởng trình thành lập Mạng lưới các khu Ramsar, Khu dự trữ sinh quyển thế giới và làm đầu mối tổ chức vận hành hoạt động Mạng lưới các khu Ramsar, Khu dự trữ sinh quyển thế giới theo quy định của pháp luật.

16. Giúp Cục trưởng làm đầu mối tổ chức thực hiện Công ước về các vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế (Công ước Ramsar), Diễn đàn Liên chính phủ về đa dạng sinh học và dịch vụ hệ sinh thái, Trung tâm Ramsar Đông Á và các điều ước, chương trình, tổ chức quốc tế khác có liên quan đến bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái tự nhiên, cảnh quan thiên nhiên, phục hồi hệ sinh thái theo phân công của Cục trưởng.

17. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn viện trợ về sinh thái và cảnh quan thiên nhiên theo phân công của Cục trưởng và theo quy định pháp luật.

18. Quản lý công chức, tài sản thuộc Phòng theo phân cấp quản lý của Cục trưởng và theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Cục trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Lãnh đạo Phòng Sinh thái và Cảnh quan thiên nhiên có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng.

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao và về mọi hoạt động của Phòng; điều hành hoạt động của Phòng theo quy chế làm việc của Cục và phân công của Cục trưởng; ký các văn bản chuyên môn, nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công hoặc theo ủy quyền của Cục trưởng.

b) Phó Trưởng phòng giúp việc cho Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.



2. Công chức thuộc Phòng Sinh thái và Cảnh quan thiên nhiên làm việc theo chế độ chuyên viên, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Sinh thái và Cảnh quan thiên nhiên, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2, Điều 4;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT;
- Các Phó Cục trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Cục;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM Cục;
- Lưu: VT, VP.20.

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Tài